

$$\text{Li độ và tốc độ của hệ trước lúc tác động: } \begin{cases} x_1 = \frac{A}{\sqrt{2}} = \sqrt{2} \text{ (cm)} \\ v_1 = \frac{\omega A}{\sqrt{2}} = 6\sqrt{10} \text{ (cm/s)} \end{cases}$$

$$\text{Tốc độ của hệ sau lúc tác động: } V_1 = \frac{mv_1}{m+m_0} = 4\sqrt{10} \text{ (cm/s)}$$

$$\text{Cơ năng của hệ sau lúc tác động: } W' = \frac{(m+m_0)v_{\max}^2}{2} = \frac{kx_1^2}{2} + \frac{(m+m_0)V_1^2}{2}$$

$$\Rightarrow v_{\max} = 20 \text{ (cm/s)}$$

Ví dụ 6: Một con lắc lò xo đặt nằm ngang gồm vật M có khối lượng 400 g và lò xo có độ cứng 40 N/m đang dao động điều hòa xung quanh vị trí cân bằng với biên độ 5 cm. Khi M qua vị trí cân bằng người ta thả nhẹ vật m có khối lượng 100 g lên M (m dính chặt ngay vào M), sau đó hệ m và M dao động với biên độ

- A. $2\sqrt{5}$ cm B. 4,25cm C. $3\sqrt{2}$ cm D. $2,5\sqrt{5}$ cm

Hướng dẫn: Chọn đáp án A

$$\text{Cách 1: Li độ và tốc độ của hệ trước lúc tác động: } v_{\max} = \omega A = A\sqrt{\frac{k}{M}}$$

$$\text{Tốc độ của hệ sau lúc tác động: } V_{\max} = \frac{Mv_{\max}}{M+m} = \frac{MA\sqrt{\frac{k}{M}}}{M+m}$$

$$\text{Cơ năng của hệ sau lúc tác động: } W' = \frac{kA'^2}{2} = \frac{(M+m)V_{\max}^2}{2} = \frac{1}{2} \frac{kA^2 M}{M+m}$$

$$\Rightarrow A' = A\sqrt{\frac{M}{M+m}} = 2\sqrt{5} \text{ (cm)}$$

$$\text{Cách 2: } Mv_{\max} = (m+M)v_{\max} \Rightarrow M\omega A = (m+M)\omega' A'$$

$$\Rightarrow M\sqrt{\frac{k}{M}}A = (m+M)\sqrt{\frac{k}{m+M}}A' \Rightarrow A' = A\sqrt{\frac{M}{m+M}} = 2\sqrt{5} \text{ (cm)}$$

Ví dụ 7: Con lắc lò xo nằm ngang gồm lò xo có độ cứng $k = 100$ N/m gắn với vật $m_1 = 100$ g. Ban đầu vật m_1 được giữ tại vị trí lò xo bị nén 4 cm, đặt vật $m_2 = 300$ g tại vị trí cân bằng O của m_1 . Bỏ qua mọi ma sát, lấy $\pi^2 = 10$. Quãng đường hai vật đi được sau 1,9 s kể từ khi va chạm là

- A. 40,58 cm B. 42,00 cm. C. 38,58 cm D. 38,00 cm

Hướng dẫn: Chọn đáp án D

$$v_{\max} = \omega A \Rightarrow v'_{\max} = \frac{m_1 v_{\max}}{m_1 + m_2} \Rightarrow A' \sqrt{\frac{k}{m_1 + m_2}} = \frac{m_1 A \sqrt{\frac{k}{m_1}}}{m_1 + m_2} \Rightarrow A' = 2(\text{cm})$$

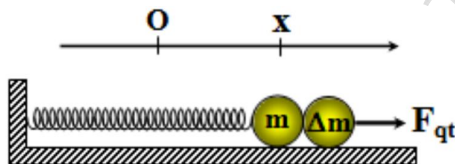
$$T_2 = 2\pi \sqrt{\frac{m_1 + m_2}{k}} = 0,4(\text{s})$$

$$t = 1,9(\text{s}) = 19 \frac{T_2}{4} \Rightarrow S = 19A' = 38(\text{cm})$$

c. Liên kết giữa hai vật

+ Để hai vật cùng dao động thì lực liên kết không nhỏ hơn lực quán tính cực đại:

$$F_{lk} \geq F_{qt \max} = \Delta m \omega^2 A = \Delta m \frac{k}{m + \Delta m} A$$



Ví dụ 1: Một con lắc lò xo gồm lò xo nhẹ có độ cứng 100 (N/m) quả cầu nhỏ bằng sắt có khối lượng $m = 100$ (g) có thể dao động không ma sát theo phương ngang Ox trùng với trục của lò xo. Gắn vật m với một nam châm nhỏ có khối lượng $\Delta m = 300$ (g) để hai vật dính vào nhau cùng dao động điều hòa với biên độ 10 cm. Để Δm luôn gắn với m thì lực hút (theo phương Ox) giữa chúng không nhỏ hơn

A. 2,5N

B. 4N

C. 10N

D. 7,5N

Hướng dẫn: Chọn đáp án D

Để hai vật cùng dao động thì lực liên kết không nhỏ hơn lực quán tính cực đại:

$$F_{lk} \geq \Delta m \omega^2 A = \Delta m \frac{k}{m + \Delta m} A = \frac{0,3 \cdot 100}{0,1 + 0,3} \cdot 0,1 = 7,5(\text{N})$$

Chú ý: Nếu điều kiện $F_{lk} \geq F_{qt \max} = \Delta m \frac{k}{m + \Delta m} A$ không được thỏa mãn thì vật Δm sẽ tách ra ở

vị trí lần đầu tiên lực quán tính có xu hướng kéo rời (lò xo dãn) và lớn hơn hoặc bằng lực liên

kết $F_{qt} = \Delta m \omega^2 x = \Delta m \frac{k}{m + \Delta m} x \geq F_{lk}$. Như vậy, vị trí tách rời chỉ có thể hoặc là vị trí ban đầu

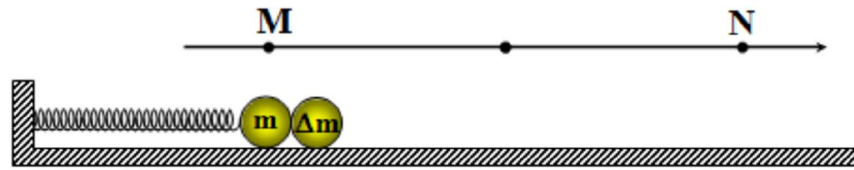
hoặc vị trí biên (lò xo đang dãn!).

Ví dụ 2: Một lò xo nhẹ, hệ số đàn hồi 100 (N/m) đặt nằm ngang, một đầu gắn cố định, đầu còn lại gắn với quả cầu nhỏ có khối lượng $m = 0,5$ (kg) và m được gắn với một quả cầu giống

hệ nó. Hai vật cùng dao động điều hòa theo trục nằm ngang Ox với biên độ 4 (cm) (ban đầu lò xo nén cực đại). Chỗ gắn hai vật sẽ bị bong nếu lực kéo tại đó (hướng theo Ox) đạt đến giá trị 1 (N). Vật Δm có bị tách ra khỏi m không? Nếu có thì ở vị trí nào?

- A. Vật Δm không bị tách ra khỏi m.
- B. Vật Δm bị tách ra khỏi m ở vị trí lò xo dãn 4 cm.
- C. Vật Δm bị tách ra khỏi m ở vị trí lò xo nén 4 cm.
- D. Vật Δm bị tách ra khỏi m ở vị trí lò xo dãn 2 cm.

Hướng dẫn: Chọn đáp án B



Lúc đầu lò xo nén cực đại, vật m đẩy Δm chuyển động theo chiều dương và hai vật lần đầu tiên dừng lại ở tại N (biên dương, lò xo dãn 4 cm). Sau đó vật m đổi chiều chuyển động, lò xo kéo m, vật m kéo Δm . Lúc này, lực quán tính kéo Δm một lực có độ lớn:

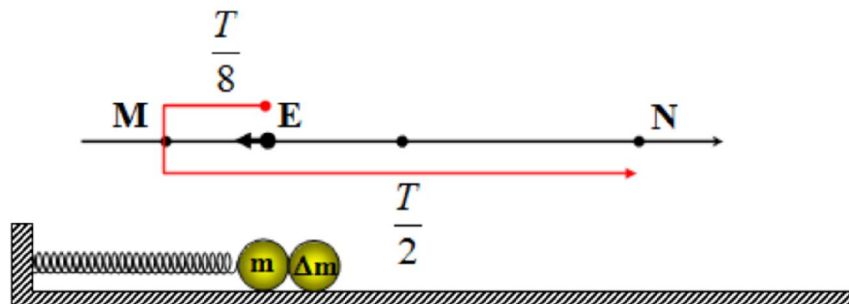
$$F_{qt\max} = \Delta m \omega^2 A = \Delta m \frac{k}{m + \Delta m} A = \frac{0,5 \cdot 100}{0,5 + 0,5} \cdot 0,04 = 2N > 1N$$

nên Δm bị tách ra tại vị trí này

Ví dụ 3: Một lò xo có độ cứng 200 N/m được đặt nằm ngang, một đầu được giữ cố định, đầu còn lại được gắn với chất điểm $m = 1$ kg. Chất điểm được gắn với chất điểm thứ hai $\Delta m = 1$ kg. Các chất điểm đó có thể dao động không ma sát trên trục Ox nằm ngang. Tại thời điểm ban đầu giữ hai vật ở vị trí lò xo nén 2cm rồi truyền cho hai chất điểm một vận tốc có độ lớn 20 cm/s có phương trùng với Ox và có chiều làm cho lò xo bị nén thêm. Chỗ gắn hai chất điểm bị bong ra nếu lực kéo tại đó đạt đến 2 N. Chất điểm m_2 bị tách khỏi m_1 ở thời điểm

- A. $\pi/30$ s
- B. $\pi/8$ s
- C. $\pi/10$ s
- D. $\pi/15$ s

Hướng dẫn: Chọn đáp án B

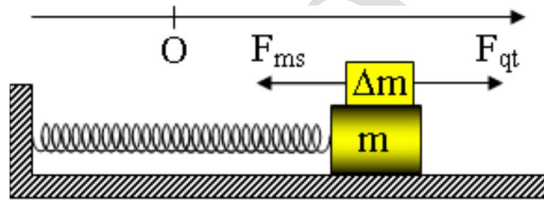


Biên độ dao động: $A = \sqrt{x_E^2 + \frac{v_E^2}{\omega^2}} = \sqrt{x_E^2 + v_E^2 \frac{m + \Delta m}{k}} = 2\sqrt{2} \text{ (cm)} \left(\Rightarrow x_E = \frac{A}{\sqrt{2}} \right)$

Lúc đầu hai vật cùng chuyển động theo chiều âm từ E đến M mất một thời gian $T/8$. Khi đến M, hai vật dừng lại lần 1 và lò xo nén cực đại, vật m đẩy Δm chuyển động theo chiều dương và hai vật dừng lại lần 2 ở tại N (biên dương, lò xo giãn $2\sqrt{2}$ cm). Sau đó vật m đổi chiều chuyển động, lò xo kéo m, vật m kéo Δm . Lúc này, lực quán tính kéo Δm một lực có độ lớn $F_{qt\max} = \Delta m \omega^2 A = \Delta m \frac{k}{m + \Delta m} A = \frac{1200}{1+1} \cdot 0,02\sqrt{2} = 2\sqrt{2} \text{ (N)} > 2N$ nên Δm bị tách ra tại vị trí này.

Thời gian đi từ E đến M rồi đến N là: $t = \frac{T}{8} + \frac{T}{2} = \frac{5}{8} \cdot 2\pi \sqrt{\frac{m + \Delta m}{k}} = \frac{\pi}{8} \text{ (s)}$

Chú ý: Khi Δm đặt trên m muốn cho Δm không trượt trên m thì lực ma sát trượt không nhỏ hơn lực quán tính cực đại tác dụng lên Δm :



$$F_{msT} \geq F_{qt\max} = \Delta m \omega^2 A = \Delta m \frac{k}{m + \Delta m} A \Rightarrow \mu \Delta m g \geq \Delta m \frac{k}{m + \Delta m} A$$

$$\Rightarrow A \geq \frac{\mu g (m + \Delta m)}{k}$$

Ví dụ 4: Một con lắc lò xo gồm lò xo nhẹ có độ cứng 50 (N/m) vật nhỏ khối lượng $m = 1$ (kg) đang dao động điều hòa theo phương ngang trùng với trục của lò xo. Đặt nhẹ lên vật m một vật nhỏ có khối lượng $\Delta m = 0,25$ (kg) sao cho mặt tiếp xúc giữa chúng là mặt phẳng nằm ngang với hệ số ma sát trượt $\mu = 0,2$ thì chúng không trượt trên nhau và cùng dao động điều hòa với biên độ A. Lấy gia tốc trọng trường 10 (m/s²). Giá trị của A nhỏ hơn

- A.** 3cm **B.** 4cm **C.** 5cm **D.** 6cm

Hướng dẫn: Chọn đáp án C

Lực ma sát trượt không nhỏ hơn lực quán tính cực đại: $F_{ms} \geq F_{qt\max} = \Delta m \omega^2 A$

$$\mu \Delta m g \geq \Delta m \frac{k}{m + \Delta m} A \Rightarrow A \leq \frac{\mu (m + \Delta m) g}{k} = \frac{0,2(0,25+1)10}{50} = 0,05 \text{ (m)}$$